

**ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ TÂN BÌNH**

Số: 49/KH-UBND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Tân Bình, ngày 29 tháng 9 năm 2021

KẾ HOẠCH

Khắc phục tồn tại, hạn chế và cải thiện, nâng cao Chỉ số cải cách hành chính của huyện, xã năm 2021 và những năm tiếp theo

Thực hiện Kế hoạch số 120/KH-UBND ngày 24/9/2021 của Ủy ban nhân dân huyện về khắc phục tồn tại, hạn chế và cải thiện, nâng cao Chỉ số cải cách hành chính của tỉnh, huyện năm 2021 và những năm tiếp theo.

Ủy ban nhân dân xã xây dựng kế hoạch khắc phục tồn tại, hạn chế và cải thiện, nâng cao Chỉ số CCHC năm 2021 và những năm tiếp theo, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU.

1. Mục đích.

- Tăng cường nhận thức và nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu Ủy ban nhân dân xã trong triển khai thực hiện công tác CCHC trên địa bàn xã.

- Nâng cao hiệu quả CCHC trên địa bàn xã; khắc phục những tồn tại, hạn chế trong kết quả đánh giá Chỉ số CCHC năm 2020. Phân đấu hoàn thành những tiêu chí (TC), tiêu chí thành phần (TCTP) có liên quan đến huyện, xã trong Chỉ số CCHC trong năm 2021 và những năm tiếp theo.

2. Yêu cầu.

- Việc thực hiện kế hoạch phải đồng bộ, thống nhất, phù hợp với các nội dung, tiêu chí đánh giá của của huyện.

- Đánh giá đúng thực trạng, kết quả thực hiện các nội dung và triển khai thực hiện có hiệu quả các giải pháp nhằm nâng cao Chỉ số CCHC.

- Xác định cụ thể các nội dung công việc, thời hạn, tiến độ hoàn thành và rõ trách nhiệm của ban, ngành có liên quan trong việc triển khai, thực hiện, nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả các lĩnh vực, tiêu chí, tiêu chí thành phần của Chỉ số CCHC.

II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP.

1. Tập trung khắc phục, cải thiện các tiêu chí, tiêu chí thành phần còn tồn tại, hạn chế.

1.1. Tiêu chí “Thực hiện kế hoạch CCHC” - Nâng cao tỷ lệ hồ sơ TTHC được xử lý trực tuyến mức độ 3, 4.

a. Mục tiêu, yêu cầu: Nâng cao tỷ lệ hồ sơ TTHC được xử lý trực tuyến mức độ 3, 4.

b. Nhiệm vụ, giải pháp:

- Công chức Văn hóa-Xã hội phụ trách lĩnh vực Văn hóa thông tin tuyên truyền trên hệ thống loa phát thanh về các TTHC được cung cấp dịch vụ công mức độ 3, 4.

- Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả xã hướng dẫn tổ chức, cá nhân sử dụng dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 liên quan đến lĩnh vực mình phụ trách.

c. Phân công trách nhiệm:

- Chủ trì: Công chức Văn hóa-Xã hội.

- Phối hợp: Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả xã.

d. Thời gian thực hiện/hoàn thành: Trong năm 2021.

1.2. Tiêu chí thành phần “Tỷ lệ hồ sơ TTHC do ủy ban nhân dân cấp xã tiếp nhận trong năm được giải quyết đúng hạn”.

a. Mục tiêu, yêu cầu: 100% hồ sơ TTHC được giải quyết đúng hạn.

b. Nhiệm vụ, giải pháp:

- Tổ chức thực hiện tốt việc giải quyết hồ sơ TTHC cho người dân, tổ chức, hướng đến giảm tỷ lệ hồ sơ trễ hạn, giảm thời gian đi lại và nâng cao sự hài lòng của người dân, tổ chức; nếu để xảy ra trễ hạn trong giải quyết hồ sơ TTHC phải thực hiện đầy đủ và đúng quy định về việc xin lỗi người dân, tổ chức.

- Người đứng đầu Ủy ban nhân dân xã tăng cường theo dõi, kiểm tra, phát hiện và đôn đốc, nhắc nhở, xử lý nghiêm những trường hợp cán bộ, công chức có hành vi nhũng nhiễu, tiêu cực, yêu cầu người dân, tổ chức nộp thêm các giấy tờ ngoài quy định khi giải quyết TTHC; kịp thời giải quyết các phản ánh, kiến nghị về các quy định TTHC, tránh gây bức xúc, tạo dư luận không tốt trong Nhân dân.

c. Phân công trách nhiệm:

- Chủ trì: Công chức Văn phòng-Thống kê.

- Thực hiện: Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả xã.

d. Thời gian thực hiện/hoàn thành: Trong năm 2021 và những năm tiếp theo.

1.3. Tiêu chí thành phần “Tỷ lệ đạt chuẩn của cán bộ cấp xã”.

a. Mục tiêu, yêu cầu: 100% cán bộ, công chức cấp xã đạt chuẩn về chuyên môn nghiệp vụ.

b. Nhiệm vụ, giải pháp:

- Công chức Văn phòng-Thống kê rà soát lại tổng thể đội ngũ cán bộ, công chức về số lượng, chất lượng theo từng nhóm chức danh, gắn với vị trí công việc hiện tại; xác định rõ những mặt hạn chế và yếu kém để tham mưu đào tạo, bồi dưỡng nhằm chuẩn hóa chức danh.

- Đối với cán bộ, công chức chưa đạt chuẩn: Hiện tại xã còn 02 cán bộ và 02 công chức xã chưa đạt chuẩn về bồi dưỡng chức danh (do chuyển đổi vị trí công tác, chưa có lớp đào tạo bồi dưỡng chức danh). Yêu cầu trong thời gian tới phải học tập, hoàn thiện các yêu cầu về cán bộ đạt chuẩn theo quy định tại Điều 3 và Mục I Chương II Quyết định số 04/2004/QĐ-BNV ngày 16/01/2004 của Bộ Nội

vụ và Thông tư số 13/2019/TT-BNV ngày 06/11/2019 của Bộ Nội vụ, hướng dẫn một số quy định về cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố.

c. Thời gian thực hiện/hoàn thành: Trong năm 2021 và những năm tiếp theo.

1.4. Tiêu chí thành phần “Thực hiện giải ngân kế hoạch đầu tư vốn ngân sách nhà nước”.

a. Mục tiêu, yêu cầu: Thực hiện giải ngân 100% kế hoạch đầu tư vốn ngân sách nhà nước.

b. Nhiệm vụ, giải pháp:

- Nghiêm túc triển khai thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp của Nghị quyết số 63/NQ-CP ngày 29/6/2021 của Chính phủ về các nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thúc đẩy tăng trưởng kinh tế, giải ngân vốn đầu tư công và xuất khẩu bền vững những tháng cuối năm 2021 và đầu năm 2022 (khoản 5 mục III), trong đó lưu ý đảm bảo tỷ lệ giải ngân vốn đầu tư ngân sách nhà nước đến ngày 30/9/2021 đạt 60% kế hoạch được giao, đến ngày 31/01/2022 đạt 100% kế hoạch được giao.

- Người đứng đầu Ủy ban nhân dân xã: chịu trách nhiệm trước ủy ban nhân dân huyện, Chủ tịch ủy ban nhân dân huyện về kết quả giải ngân vốn đầu tư công của địa phương mình; phân công cụ thể cán bộ, công chức trực tiếp phụ trách, tham mưu việc giải ngân, thường xuyên kiểm tra tiến độ tại thực địa, kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc đối với từng dự án.

c. Phân công trách nhiệm.

- Chủ trì: Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã.

- Phối hợp/Thực hiện: Phó Chủ tịch UBND xã phụ trách lĩnh vực được phân công, công chức Tài chính-Kế toán, Địa chính-Xây dựng và Trưởng thôn các thôn có liên quan.

d. Thời gian thực hiện/hoàn thành: Trong năm 2021 những năm tiếp theo.

1.5. Tiêu chí thành phần “Tỷ lệ văn bản trao đổi giữa các cơ quan hành chính nhà nước dưới dạng điện tử”.

a. Mục tiêu, yêu cầu: Hạn chế tối đa văn bản đi, được gửi dưới dạng điện tử song song với bản giấy.

b. Nhiệm vụ, giải pháp:

Tiếp tục tăng cường trao đổi giữa các cơ quan hành chính nhà nước dưới dạng điện tử, chỉ trao đổi một số văn bản dưới dạng điện tử song song với bản giấy khi quy định của pháp luật có yêu cầu.

c. Phân công trách nhiệm:

- Chủ trì: Công chức Văn phòng-Thống kê phụ trách việc tiếp nhận và ban hành văn bản.

- Thực hiện: Cán bộ, công chức xã thực hiện xử lý công việc, văn bản trên môi trường điện tử.

d. Thời gian thực hiện/hoàn thành: Trong năm 2021.

1.6. Tiêu chí “Tỷ lệ tăng tổng sản phẩm trên địa bàn (GRDP)”.

a. Mục tiêu, yêu cầu: Trên địa bàn xã tăng cao hơn so với năm 2020.

b. Nhiệm vụ, giải pháp:

- Đẩy mạnh các biện pháp kiểm soát tốt dịch bệnh Covid-19, không để lây lan, ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh.

- Nâng cao chất lượng, nâng tầm thương hiệu, đẩy mạnh quảng bá các sản phẩm thuộc Chương trình OCOP, nhất là các sản phẩm mà địa phương có thế mạnh.

c. Thời gian thực hiện/hoàn thành: Trong năm 2021.

1.7. Tiêu chí “Mức độ thực hiện các chỉ tiêu phát triển kinh tế-xã hội do Hội đồng nhân dân xã giao”.

a. Mục tiêu, yêu cầu: Đạt 100% chỉ tiêu phát triển kinh tế-xã hội do Hội đồng nhân dân xã giao.

b. Nhiệm vụ, giải pháp:

Tiếp tục triển khai các nhiệm vụ, giải pháp theo Nghị quyết số 42/NQ-HĐND ngày 15/01/2021 của Hội đồng nhân dân xã khóa XII về việc thông qua kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội an ninh quốc phòng năm 2021.

c. Thời gian thực hiện/hoàn thành: Trong năm 2021.

2. Cải thiện, nâng cao Chỉ số hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước (Chỉ số SIPAS).

2.1. Chỉ số hài lòng về tiếp cận dịch vụ.

a. Mục tiêu, yêu cầu: Chỉ số hài lòng về tiếp cận dịch vụ tăng so với năm 2020.

b. Nhiệm vụ, giải pháp:

- Cung cấp đầy đủ, kịp thời thông tin để người dân, tổ chức biết về Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả xã khi tiếp nhận, giải quyết TTHC một cách dễ dàng, nhanh chóng, trên Trang thông tin điện tử thành phần cấp xã. Ngoài ra, mở rộng các hình thức thông tin để người dân, tổ chức biết qua hệ thống loa phát thanh, qua các trang mạng xã hội chính thống.

- Tiếp tục quan tâm cải thiện nơi làm việc, bổ sung thêm trang thiết bị, phương tiện phục vụ tiếp đón và làm việc tại Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả xã đảm bảo đầy đủ biển hiệu, hướng dẫn rõ ràng, dễ thấy; đủ chỗ ngồi cho người dân, tổ chức đến giao dịch; trang thiết bị phục vụ người dân, tổ chức đầy đủ, dễ sử dụng; khắc phục những điểm bất hợp lý trong không gian đón tiếp, làm việc với người dân, tổ chức, chấm dứt tình trạng người dân, tổ chức phải đứng làm việc với cơ quan nhà nước hoặc vị trí ngồi giao dịch còn bất tiện, kém thoải mái.

c. Thời gian thực hiện/hoàn thành: Trong năm 2021 và các năm tiếp theo.

2.2. Chỉ số hài lòng về tổ chức giải quyết TTHC.

a. Mục tiêu, yêu cầu: Nâng cao tỷ lệ hài lòng so với năm 2020.

b. Nhiệm vụ, giải pháp:

- Phải niêm yết công khai, minh bạch đầy đủ TTHC tại vị trí thuận tiện, khoa học để người dân dễ tiếp cận, tìm hiểu; cập nhật đầy đủ, kịp thời những thay đổi của TTHC khi có quyết định công bố của Ủy ban nhân dân tỉnh.

- Tăng cường và đổi mới công tác tuyên truyền các hình thức tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC.

- Nâng cao chất lượng hoạt động và vận hành hiệu quả của Trang thông tin điện tử thành phần cấp xã; đẩy mạnh cung ứng dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4.

- Nghiêm túc rà soát, kiến nghị đơn giản hóa những TTHC rườm rà, phức tạp; hoặc đề xuất bổ sung loại giấy tờ cần thiết vào trong quy định, tránh tình trạng công chức giải quyết tự ý đòi bổ sung thêm các giấy tờ khác ngoài quy định; tăng cường các biện pháp hướng dẫn, hỗ trợ người dân, tổ chức trong việc lập hồ sơ, TTHC (như xây dựng các bộ biểu mẫu tham khảo, tư vấn thực hiện thủ tục ngay tại Bộ phận Một cửa, tư vấn qua điện thoại, ứng dụng di động,...).

- Thực hiện đảm bảo đúng quy trình quy định trong giải quyết hồ sơ TTHC theo cơ chế Một cửa, Một cửa liên thông nhất là về thành phần hồ sơ, mức phí/lệ phí và thời hạn giải quyết.

c. Phân công trách nhiệm:

Phối hợp/Thực hiện: Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả xã.

d. Thời gian thực hiện/hoàn thành: Trong năm 2021 và những năm tiếp theo.

2.3. Chỉ số hài lòng về công chức tại Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả.

a. Mục tiêu, yêu cầu: Giữ vững hoặc nâng cao chỉ số hài lòng về công chức giải quyết TTHC so với năm 2020.

b. Nhiệm vụ, giải pháp:

- Tăng cường chấn chỉnh kỷ luật, kỷ cương hành chính, thường xuyên kiểm tra và xử lý ngay các trường hợp vi phạm về thái độ giao tiếp ứng xử, nội quy, giờ giấc làm việc. Chấn chỉnh, xử lý nghiêm các trường hợp cán bộ, công chức đòi hỏi giấy tờ sai quy định, tự đặt thêm thủ tục hành chính, những nhiễu, tiêu cực. Chấp hành nghiêm các quy định về hướng dẫn hồ sơ bằng Phiếu hướng dẫn, đề nghị bổ sung hồ sơ không quá 01 lần và bằng văn bản, đối với hồ sơ không đủ điều kiện giải quyết phải có thông báo từ chối giải quyết hồ sơ, hồ sơ trễ hẹn phải có thông báo hẹn lại thời gian trả kết quả,... Không để người dân, tổ chức phải đi lại nhiều lần.

- Phân công lãnh đạo cơ quan trực tiếp theo dõi và chịu trách nhiệm về hoạt động của Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả xã, về thái độ, tinh thần trách nhiệm và năng lực giải quyết công việc của công chức có liên quan.

c. Phân công trách nhiệm:

- Chủ trì: Công chức Văn phòng-Thống kê.

- Phối hợp/Thực hiện: Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả xã và công chức có liên quan.

d. Thời gian thực hiện/hoàn thành: Trong năm 2021 và những năm tiếp theo.

2.4. Chỉ số hài lòng về kết quả giải quyết TTHC.

a. Mục tiêu, yêu cầu: Giữ vững hoặc nâng cao tỷ lệ hài lòng so với năm 2020.

b. Nhiệm vụ, giải pháp:

- Thực hiện nghiêm quy trình giải quyết TTHC theo cơ chế Một cửa, Một cửa liên thông; kiểm soát chặt chẽ quy trình giải quyết. Đẩy mạnh ứng dụng phần mềm Một cửa điện tử dùng chung để nâng cao tính công khai, minh bạch và kiểm soát việc giải quyết TTHC của Ủy ban nhân dân xã.

- Thực hiện nghiêm túc việc công khai xin lỗi người dân, tổ chức khi giải quyết TTHC xảy ra sai sót, quá hạn đối với kết quả giải quyết TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của Ủy ban nhân dân xã.

- Triển khai đánh giá chất lượng giải quyết TTHC theo quy định tại Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết; Quyết định số 677/QĐ-UBND ngày 28/7/2020 của ủy ban nhân dân tỉnh Gia Lai về việc ban hành quy định về tổ chức đánh giá việc giải quyết TTHC theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông trên địa bàn tỉnh Gia Lai.

c. Phân công trách nhiệm:

- Chủ trì: Công chức Văn phòng-Thống kê.

- Phối hợp/Thực hiện: Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả xã và công chức có liên quan.

d. Thời gian thực hiện/hoàn thành: Trong năm 2021.

2.5. Chỉ số hài lòng về việc tiếp nhận, xử lý phản ánh kiến nghị liên quan đến TTHC.

a. Mục tiêu, yêu cầu: Giữ vững hoặc nâng cao tỷ lệ hài lòng so với năm 2020.

b. Nhiệm vụ, giải pháp:

- Phân công cán bộ, công chức sẵn sàng tiếp nhận, giải đáp, hướng dẫn những vấn đề mà người dân, tổ chức còn vướng mắc; kết quả trả lời, giải đáp những vướng mắc, phản ánh, kiến nghị phải được phản hồi trực tiếp, nhanh chóng cho người dân, tổ chức và công bố công khai qua Trang thông tin điện tử thành phần, phương tiện thông tin đại chúng, niêm yết tại nơi làm việc và các hình thức phù hợp khác.

- Công khai số điện thoại đường dây nóng của lãnh đạo Ủy ban nhân dân xã để tiếp nhận phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về giải quyết TTHC.

c. Phân công trách nhiệm:

- Chủ trì: Công chức Văn phòng-Thống kê.
- Phối hợp/Thực hiện: Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả xã và công chức có liên quan.

d. Thời gian thực hiện/hoàn thành: Trong năm 2021.

3. Tiếp tục duy trì, nâng cao các tiêu chí, tiêu chí thành phần thuộc Bộ Chỉ số CCHC mà xã đã thực hiện tốt, đạt hiệu quả trong thời gian qua.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN.

1. Cán bộ, công chức, Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả xã căn cứ vào nội dung kế hoạch này triển khai thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả, báo cáo đúng thời gian quy định, đảm bảo hoàn thành 100% kế hoạch.

2. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể xã tăng cường giám sát việc triển khai công tác CCHC tại Ủy ban nhân dân xã, đặc biệt đối với việc giải quyết TTHC liên quan đến người dân, doanh nghiệp để đề xuất, kiến nghị cơ quan có thẩm quyền kịp thời xử lý các trường hợp vi phạm theo quy định; vận động các hội viên, đoàn viên tích cực và tự giác tham gia với tư cách thực hiện quyền, nghĩa vụ công dân, tham gia xây dựng chính quyền.

3. Công chức Văn hóa-Xã hội phụ trách lĩnh vực Văn hóa thông tin tăng cường công tác tuyên truyền, kịp thời phát hiện, nêu gương các điển hình tiên tiến trong công tác CCHC của xã, đặc biệt là các sáng kiến CCHC có hiệu quả trong thực tiễn.

4. Giao công chức Văn phòng-Thống kê làm đầu mối theo dõi, đôn đốc việc triển khai thực hiện kế hoạch nhằm khắc phục tồn tại, hạn chế từng tiêu chí, tiêu chí thành phần. Định kỳ hàng quý tổng hợp, lồng ghép việc thực hiện kế hoạch này vào báo cáo CCHC để tham mưu Ủy ban nhân dân xã báo cáo Phòng Nội vụ theo dõi, chỉ đạo.

Trên đây là Kế hoạch khắc phục tồn tại, hạn chế và cải thiện, nâng cao Chỉ số CCHC năm 2021 và những năm tiếp theo của UBND xã Tân Bình./.

Nơi nhận:

- Phòng Nội vụ;
- Đảng ủy xã;
- Th/trực HĐND xã;
- CT, các PCT UBND xã;
- Ủy ban MTTQVN và các đoàn thể xã;
- Công chức xã;
- Trang TTĐT xã;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Trương Minh Thắng

